

Bản án số: 55/2022/HS-ST  
Ngày 03/11/2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Hoan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Đặng Thu L**, sinh ngày 07/5/2003 tại huyện T, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị Hồng N; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/5/2022 đến nay (tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương), có mặt tại phiên tòa.

**2. Lương Văn L**, sinh ngày 17/3/2003 tại huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T1 và bà Nguyễn Thị Bích T2; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80 ngày 20/02/2019, Lương Văn L bị Phó Trưởng Công an huyện T xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/5/2022 đến nay (tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương), có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn C, anh Lê Văn T, anh Phạm Văn H, anh Ngô Hữu Q (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thu L ở cùng phòng trọ với Lương Văn L và một số người nữa tại khu La Tĩnh Nam, thị trấn Tứ Kỳ, huyện T. Khoảng 18 giờ ngày 07/5/2022, L tổ chức sinh nhật tại phòng trọ và có các bạn bè tham dự gồm: Lương Văn L, Phùng Văn T, C, Lê Văn T, Phạm Văn H, Đồng Văn A, Ngô Hữu Q, Phùng Văn H1, Nguyễn Nghi H1, Nguyễn Hải Yên. Khi mọi người đang ăn uống, L nói với L *"Nay sinh nhật em, anh biết chỗ nào bán thì lấy cho em 02 chỉ ke và 03 viên kẹo để em tổ chức sinh nhật, hiện tại em không còn tiền, anh cứ lấy hộ em khi nào em trả tiền sau"* (ý là sinh nhật L nên L mời mọi người sử dụng ma túy), L đồng ý. Sau khi ăn cơm xong, L mời mọi người đến quán hát Karaoke “*Hồng Vân*” ở thôn Thị Tứ, xã Quang Phục, huyện T để hát. Trước khi đi L cầm theo 03 viên kẹo ke và 01 gói ma túy tổng hợp dạng Ketamine có sẵn của L mang đi sử dụng. Cả nhóm đến phòng hát ở tầng 3 quán Karaoke Hồng Vân. Tại đây, L lấy 01 đĩa sứ hình bầu dục và 01 bật lửa gas màu đỏ ở quầy lễ tân tầng 1 mang lên phòng hát mục đích để sử dụng ma túy Ketamine. Tại phòng hát lúc này có L, Công, L, Tú, Quân, Hải, Phùng Văn H1, Nguyễn Nghi H1, Trường, Tuấn, Yên và Vân Anh. Sau khi hát và cắt bánh sinh nhật xong được khoảng 15 phút thì Phùng Văn H1, Nguyễn Nghi H1, Trường, Tuấn và Yên đi về trước, trong phòng hát chỉ còn lại L, L, Tú, Công, Hải, Quân và Vân Anh tiếp tục hát thì L hỏi L đã mua được ma túy chưa, L bảo *“Ừ có, anh cầm ở đây”*, L bỏ ra 03 viên ma túy tổng hợp (dạng kẹo) bẻ nhỏ đưa cho L, Quân, Tú, Hải, Công để cùng L uống với nước CocaCola và nước lọc. Sau đó L lấy tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng của L cuộn thành ống hút dài 13,2cm, đường kính ống 0,5cm (ở giữa được giữ bằng vỏ đầu lọc điếu thuốc lá) để sử dụng ma túy Ketamine. L đổ túi ma túy tổng hợp dạng Ketamine ra đĩa sứ rồi mang vào nhà vệ sinh trong phòng hát, sử dụng giấy ăn để đốt (xào Ketamine). Sau khi xào Ketamine xong, L mang ra để ở bàn và tự lấy chiếc thẻ ATM màu xanh của Tú để trong ví tán đều ma túy trên đĩa rồi chia thành những đường Ketamine dài khoảng 03cm và lần lượt đưa cho L, Hải, Tú, L, Công, Quân sử dụng, còn Vân Anh không sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày khi các đối tượng L, L, Tú, Công, Hải, Quân đang sử dụng ma túy và bay lắc tại phòng hát tầng 3 quán Karaoke Hồng Vân ở thôn Thị Tứ, xã Quang Phục, huyện T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kiểm tra phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (24,5x15,5) cm trên mặt đĩa sứ có 01 thẻ ATM màu xanh ghi chữ ngân hàng MB mang tên "LE VAN TU"; 01 ống hình trụ được cuộn bằng tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng, phía bên trong ống còn bám dính chất bột màu trắng dạng tinh thể trên bàn phòng hát.

Thu các hạt tinh thể màu trắng còn bám dính trong ống hút cho vào 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x1,5)cm, 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 359 ngày 09/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có khối lượng là 0,002g là ma túy, loại Ketamine.

Kết quả test ma túy tổng hợp của trung tâm y tế huyện T xác định Đặng Thu L, Lương Văn L, Lê Văn T, C, Phạm Văn H, Ngô Hữu Q dương tính với MDMA; MET; KET.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSTK ngày 07/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo Đặng Thu L và Lương Văn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Thu L và Lương Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thu L từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 359 (bên trong có chứa ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (24,5x15,5)cm; 01 bật lửa gas màu đỏ; trả lại anh Lê Văn T 01 thẻ ATM màu xanh ngân hàng ghi chữ MB mang tên "LE VAN TU"; tịch thu sung quỹ nhà nước tờ tiền trị giá 10.000đồng mà các bị cáo dùng để làm ống hút ma túy

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì về luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Tối ngày 07/5/2022, Đặng Thu L tổ chức sinh nhật tại phòng trọ ở Khu La Tinh Nam, thị trấn Tứ Kỳ, huyện T. Tại đây L nhờ Lương Văn L đi mua ma túy tổng hợp Ketamine rồi L rủ L, Lê Văn T, C, Phạm Văn H, Ngô Hữu Q đến tầng 3 quán Karaoke Hồng Vân ở thôn thị Tứ, xã Quang Phục, huyện T hát karaoke và sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ 50 phút, khi L, L, Tú, Công, Hải và Quân đang sử dụng ma túy (uống ma túy dạng kẹo và hút ketamine dạng bột) tại phòng hát của quán Karaoke thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện và bắt giữ.

[3] Các bị cáo Đặng Thu L và Lương Văn L đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo tổ chức cho 05 người khác cùng mình sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về sử dụng các chất ma túy nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo, HĐXX thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì các bị cáo chỉ nhất thời phạm tội, không có sự cấu kết, tổ chức chặt chẽ; trong vụ án này, bị cáo Đặng Thu L là người đề xuất, khởi xướng và nhờ Lương Văn L mua ma túy để tổ chức cho những người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò chính; Lương Văn L là người trực tiếp chuẩn bị ma túy, chuẩn bị dụng cụ để những người khác cùng sử dụng ma túy nên là người thực hành tích cực.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo L có nhân thân tốt, bị cáo L có nhân thân xấu, thể hiện ở việc vào năm 2019 đã bị Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo,

HĐXX thấy cần thiết phải bắt các bị cáo cách ly đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 vỏ phòng bì niêm phong số 359/KL-KTHS (trong đó có ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (24,5x15,5)cm, 01 bật lửa gas màu đỏ là dụng cụ để sử dụng ma túy không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 thẻ ATM màu xanh ngân hàng ghi chữ MB mang tên "LE VAN TU" trả lại cho anh Lê Văn T; 01 ống hình trụ dài 13,2cm được cuộn bằng tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng của bị cáo L cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[11] Đối với những người cùng sử dụng trái phép chất ma túy với các bị cáo gồm Lê Văn T, C, Phạm Văn H, Ngô Hữu Q không đồng phạm với L và Tú về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định; đối với hành vi của Nguyễn Thị Vân- chủ quán karaoke Hồng Vân không biết nhóm của L sử dụng trái phép chất ma túy tại quán của mình nên không phạm tội.

[12] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Thu L và bị cáo Lương Văn L.

**Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Đặng Thu L và Lương Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

#### **Về hình phạt:**

- Xử phạt bị cáo Đặng Thu L 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 10/5/2022.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn L 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 10/5/2022.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ phòng bì niêm phong số 359/KL-KTHS (trong đó có ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (24,5x15,5)cm, 01 bật lửa gas màu đỏ; trả lại anh Lê Văn T, sinh năm 2002; trú tại thôn Tân Hợp, xã Phương Kỳ, huyện T, tỉnh Hải Dương 01 thẻ ATM màu xanh ngân hàng ghi chữ MB mang

tên "LE VAN TU"; tịch thu sung quỹ nhà nước tờ tiền trị giá 10.000đồng mà các bị cáo dùng để làm ống hút ma túy (*đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T*).

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Thu L và bị cáo Lương Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương, VKSND huyện T;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Hương Nhu**